

Số: /TTr-SNN

Đồng Nai, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trên cơ sở tổng hợp ý kiến từ các Sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan.

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ xây dựng

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về Quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông;

Căn cứ Thông tư số 84/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về Quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về xây dựng, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật sản phẩm, dịch vụ công do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý;

Căn cứ Quyết định số 726/QĐ-BNN-KN ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông trung ương;

Căn cứ Nghị quyết 22/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Sự cần thiết ban hành văn bản

Trên cơ sở quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông quy định Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động khuyến nông trên phạm vi địa phương theo các nội dung sau “Xây dựng và ban hành chính sách, định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông phù hợp với chủ trương, định hướng phát triển của ngành và điều kiện địa phương”.

Đồng thời, thực hiện Kế hoạch số 9777/KH-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Việc ban hành Quyết định quy định về định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết để làm cơ sở lập dự toán, xây dựng giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, thanh toán, quyết toán kinh phí khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khuyến nông nhằm hỗ trợ thúc đẩy sự phát triển sản xuất nông, lâm, thủy sản, góp phần thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và phát triển bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh khả năng cạnh tranh nông sản; bảo vệ môi trường, sinh thái; Nâng cao thu nhập cho người dân ở khu vực nông thôn; đảm bảo an ninh lương thực. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp hiện đại, nông nghiệp sạch, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn với phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản, thị trường tiêu thụ sản phẩm, thích ứng với biến đổi khí hậu và kết nối bền vững với chuỗi giá trị nông sản Việt Nam, toàn cầu; Phát triển du lịch sinh thái, du lịch môi trường rừng, nông lâm kết hợp để phát huy tiềm năng lợi thế của tỉnh. Đào tạo, hỗ trợ về phương pháp tiếp cận, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ tiên tiến phù hợp với nhu cầu và khả năng của người sản xuất; Tăng cường xây dựng các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị; các mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt GAP; Xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung có năng suất, chất lượng cao, an toàn vệ sinh thực phẩm gắn với bảo vệ môi trường sinh thái; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, phòng chống có hiệu quả các loại dịch bệnh cây trồng, vật nuôi; Góp phần thực hiện thành công mục tiêu chương trình xây dựng nông thôn mới.

2. Quan điểm chỉ đạo

Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phải đáp ứng đầy đủ những yêu cầu sau:

- Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và phù hợp với quy định hiện hành để tạo khung pháp lý về định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- Tạo cơ sở cho việc UBND tỉnh quản lý nhà nước về hoạt động khuyến nông, bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương để hỗ trợ khuyến khích phát triển hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật số 80/2015/QH13 về ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật số 63/2020/QH14 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015, Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện trình tự, thủ tục ban hành Quyết định, như sau:

Sau khi được UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sở Nông nghiệp và PTNT đã hoàn thiện dự thảo lấy ý kiến của Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và truyền thông, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thành phố; phòng Kế hoạch Tài chính và các đơn vị trực thuộc sở Nông nghiệp và PTNT; kết quả lấy ý kiến như sau: Lần 1 tại Văn bản số 3163/SNN-TTĐVNN ngày 11/7/2023, đã có 14/26 đơn vị đã có ý kiến góp ý; lấy ý kiến lần 2 tại Văn bản số 4232/SNN-TTĐVNN ngày 14/9/2023, đã có 11/28 đơn vị đã có ý kiến góp ý.

2. Kết quả lấy ý kiến góp ý dự thảo Quyết định

a) Thống kê đơn vị góp ý lần 1

- Số lượng đơn vị có văn bản gửi góp ý: 14 đơn vị
- Số lượng đơn vị không có văn bản góp ý (xem như thống nhất với dự thảo Quyết định): 12 đơn vị

b) Thống kê đơn vị góp ý lần 2

- Số lượng đơn vị có văn bản gửi góp ý: 11 đơn vị
- Số lượng đơn vị không có văn bản góp ý: 17 đơn vị

d) Ngày .../12/2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Văn bản số/SNN-TTĐVNN gửi Văn phòng UBND tỉnh về việc lấy ý kiến trên Công thông tin điện tử của tỉnh. Qua thời gian đăng tải 30 ngày, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp ý kiến gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Việc

lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh nhận được ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân.

3. Thẩm định văn bản

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị góp ý, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tiếp thu bổ sung, chỉnh sửa, giải trình và hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, Quyết định, Quy định.

Sở Nông nghiệp và PTNT hoàn thiện dự thảo và có Văn bản số/SNN-TTĐVNN gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ngày/...../2024, Sở Tư pháp có Văn bản số/BC-STP về thẩm định Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Trên cơ sở báo cáo thẩm định của Sở Tư Pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có bản giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định và chỉnh lý hoàn thiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Quyết định gồm 04 Điều với 04 phụ lục định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Nội dung cơ bản

a) Phạm vi điều chỉnh

- Quyết định này quy định về định mức kinh tế kỹ thuật các hoạt động khuyến nông để làm cơ sở lập dự toán, xây dựng thuyết minh chương trình khuyến nông thường xuyên, xây dựng giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, thanh toán, quyết toán kinh phí khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Đối tượng áp dụng:

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khuyến nông và chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

c) Nội dung: Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông bao gồm:

- Phụ lục I. Định mức kinh tế kỹ thuật về hoạt động Xây dựng và nhân rộng mô hình khuyến nông (153 định mức)
- Phụ lục II. Định mức kinh tế kỹ thuật về hoạt động Thông tin tuyên truyền (8 định mức)
- Phụ lục III. Định mức kinh tế kỹ thuật về hoạt động Đào tạo huấn luyện (18 định mức)
- Phụ lục IV. Định mức kinh tế kỹ thuật hoạt động tư vấn và dịch vụ khuyến nông (4 định mức)

Hồ sơ gửi kèm gồm:

1) Dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2) Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan đối với dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3) Báo cáo số/BC-STP ngày.....tháng.....năm 2024 của Sở Tư pháp về thẩm định dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư Pháp về dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Phòng: TC-CB, KH-TC;
- Lưu: VT, TTDVNN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**